

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I LỚP 12 THPT  
MÔN : LỊCH SỬ**

**PHẦN I.**

**Câu 1.** Nội dung nào sau đây là nhân tố hàng đầu bảo đảm cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam (từ năm 1930 đến năm 1975)?

- A. Sự ủng hộ của các dân tộc yêu chuộng hoà bình trên thế giới.
- B. Truyền thống yêu nước và quyết đánh thắng kẻ thù của dân tộc.
- C. Truyền thống đoàn kết của dân tộc qua các mặt trận thống nhất.
- D. Vai trò lãnh đạo của Đảng với đường lối khoa học và sáng tạo.

**Câu 2.** Sách lược ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm 1946 đã

- A. phá vỡ thế bị bao vây cô lập của cách mạng Việt Nam.
- B. từng bước loại bỏ bớt thế lực ngoại xâm và nội phản.
- C. giúp Việt Nam ngăn chặn được mọi nguy cơ xung đột với Pháp.
- D. giải quyết được những mục tiêu chiến lược của cách mạng.

**Câu 10.** Dưới tác động của công cuộc Đổi mới, nền kinh tế Việt Nam vận hành theo định hướng

- A. thị trường.
- B. quan liêu.
- C. bao cấp.
- D. tư doanh.

**Câu 3.** Trong những năm 1965-1968, thắng lợi nào sau đây của quân dân miền Nam đã mở ra khả năng đánh bại chiến lược Chiến tranh cục bộ của Mỹ?

- A. Việt Bắc.
- B. Vạn Tường.
- C. Cao Bằng.
- D. Đuan Hùng.

**Câu 4.** Sự ra đời tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO, 1949) và tổ chức Hiệp ước Vácava (1955) là hệ quả trực tiếp của

- A. cuộc Chiến tranh lạnh do Mỹ phát động.
- B. xung đột vũ trang giữa Tây Âu và Đông Âu.
- C. các cuộc chiến tranh cục bộ trên thế giới.
- D. chiến lược Ngăn đe thực tế của Mỹ.

**Câu 5.** Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), cách mạng Việt Nam đã nhận được sự hỗ trợ tích cực từ nước xã hội chủ nghĩa nào sau đây?

- A. Liên Xô.
- B. Ấn Độ.
- C. Thái Lan.
- D. Hà Lan.

**Câu 6.** Giai đoạn (1945-1954), nhân dân Việt Nam đã giành được thắng lợi nào dưới đây?

- A. Chiến thắng An Lão.                      B. Chiến thắng Ấp Bắc.    C. Chiến thắng Vạn Tường.                      D. Chiến dịch Việt Bắc.

**Câu 7.** Nội dung nào sau đây là nhân tố hàng đầu bảo đảm cho thắng lợi của công cuộc Đổi mới của Việt Nam?

- A. Những bài học từ Liên Xô và Trung Quốc.  
B. Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.  
C. Viện trợ có hiệu quả của Liên hợp quốc.  
D. Mỹ chủ động xóa bỏ bao vây và cấm vận.

**Câu 8.** Đường lối đổi mới toàn diện và đồng bộ đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành lần đầu tiên được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc

- A. lần thứ IV (1976).                      B. lần thứ V (1982).                      C. lần thứ VI (1986).                      D. lần thứ VII (1991).

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây là thách thức trong nội khối của Cộng đồng ASEAN?

- A. Các nước lớn cạnh tranh ảnh hưởng.                      B. Vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu.  
C. Sự đa dạng về chế độ chính trị.                      D. Vấn đề ô nhiễm môi trường.

**Câu 10.** Sau Chiến tranh lạnh, nhân tố nào sau đây đóng vai trò quyết định sức mạnh tổng hợp của quốc gia?

- A. Sức mạnh chính trị - đối ngoại.                      B. Thực lực kinh tế và khoa học – kĩ thuật.  
C. Sức mạnh chính trị - quân sự.                      D. Sự phát triển văn hoá - giáo dục.

**Câu 11.** Trong thời kì 1954-1975, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa **không** có hoạt động đối ngoại nào sau đây?

- A. Củng cố quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.  
B. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân.  
C. Gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới.  
D. Tăng cường khối đoàn kết ba nước Đông Dương.

**Câu 12.** Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng (12/1986) đề ra quan điểm đổi mới là

- A. đảm bảo chắc thắng.                      B. thần tốc, táo bạo.                      C. giải phóng đất đai.                      D. toàn diện và đồng bộ.

**Câu 13.** Một trong những trọng tâm cơ bản của Đổi mới kinh tế là

- A. Tư duy mở cửa, phát triển kinh tế đối ngoại.  
B. Tư duy đóng cửa với thế giới tư bản chủ nghĩa.  
C. Tư duy chỉ quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.  
D. Tư duy quản lí tập trung, quan liêu, kế hoạch.

**Câu 14.** Đường lối đổi mới đất nước của Đảng Cộng sản Việt Nam (1996 – 2006) có nội dung nào sau đây?

- A. Bước đầu xoá bỏ cơ chế quản lí tập trung, quan liêu, bao cấp.
- B. Ban hành hiến pháp, tăng cường quyền làm chủ của nhân dân.
- C. Chú trọng ngoại giao phá vây, phá thế bị bao vây, bị cấm vận.
- D. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lí kinh tế và chủ động hội nhập.

**Câu 15.** Điều kiện tiên quyết nào sau đây để các nước Đông Nam Á có thể thành lập tổ chức ASEAN?

- A. Có nền kinh tế phát triển.
- B. Liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- C. Lật đổ chế độ phong kiến.
- D. Giành được độc lập dân tộc.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975 đến nay?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi mở đầu công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Đông Nam Á.
- B. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ quốc gia.
- C. Góp phần bảo vệ hoà bình của tổ chức ASEAN và Cộng đồng ASEAN.
- D. Thể hiện tinh thần đoàn kết chiến đấu của các nước Đông Dương.

**Câu 17.** Nhận xét nào sau đây là đúng về vai trò của lực lượng chính trị trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Lực lượng hỗ trợ cho tổng khởi nghĩa tiến lên chiến tranh cách mạng.
- B. Là lực lượng chủ yếu và đông đảo nhất để tiến hành tổng khởi nghĩa.
- C. Là lực lượng nòng cốt, xung kích trong tổng công kích, tổng khởi nghĩa.
- D. Lực lượng nòng cốt, hỗ trợ lực lượng vũ trang tiến lên giành chính quyền.

**Câu 18.** Văn bản nào đã quyết định chính thức thành lập Cộng đồng ASEAN?

- A. Tuyên bố Ba-li II (2003).
- B. Hiến chương ASEAN (2007).
- C. Tuyên bố Cu-a-la Lăm-pơ (2015).
- D. Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 (2016).

**Câu 19.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam (1945 – 1954) hoàn toàn thắng lợi?

- A. Hiệp định Pa-ri được kí kết.
- B. Hiệp định Giơ-ne-vơ được kí kết.
- C. Chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi.
- D. Pháp phải đàm phán tại Giơ-ne-vơ.

**Câu 20.** Nội dung nào dưới đây là nhân tố quyết định sự thành công của công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay

- A. những bài học từ Liên Xô và Trung Quốc.
- B. viện trợ to lớn, cần thiết từ Liên Hợp quốc.
- C. Mỹ chủ động xoá bỏ bao vây và cấm vận.
- D. vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 21.** Trong giai đoạn 1954-1975, thắng lợi nào dưới đây đã chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công?

A. “Đồng khởi”.      B. “Người cày có ruộng”      C. “Dạy tốt - Học tốt”.      D. “ Xóa đói- Giảm nghèo”.

**Câu 22.** Trọng tâm của đường lối Đổi mới mà Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra tại Đại hội lần VI (12/ 1986) là

A. kinh tế.      B. chính trị.      C. văn hóa.      D. quân sự.

**Câu 23.** Trong giai đoạn từ năm 1986-1995, cán cân kinh tế Việt Nam có sự dịch chuyển theo hướng từ nhập siêu sang

A. xuất siêu.      B. phát triển.      C. khủng hoảng.      D. tái thiết.

**Câu 24.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương năm 1951 đã quyết định

A. đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Lao động Việt Nam.

B. đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên gọi Đảng Cộng sản Việt Nam.

C. mở cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1952-1953.

D. thành lập Liên minh nhân dân Việt - Xiêm - Lào.

**Câu 25.** Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) của quân dân Việt Nam đã

A. đập tan những nỗ lực quân sự của Pháp.

B. buộc Mỹ phải đưa quân vào miền Nam.

C. làm phá sản kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của Pháp.

D. buộc Pháp và Mỹ tham gia đàm phán tại Hội nghị Pa-ri.

**Câu 26.** Mối quan hệ của Đảng, Nhà nước với Nhân dân ngày càng được tăng cường theo quy định của

A. Tư pháp.

B. Hiến pháp.

C. Hành pháp.

D. Lập pháp.

**Câu 27.** Năm 1999, quốc gia nào sau đây được kết nạp, trở thành thành viên thứ 10 của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

A. Bru-nây.

B. Mi-an-ma.

C. Cam-pu-chia.

D. Lào.

**Câu 28.** Nội dung nào dưới đây là trụ cột của Cộng đồng ASEAN?

A. Cộng đồng than thép Châu Âu.

B. Cộng đồng Văn hóa – xã hội.

C. Cộng đồng năng lượng Châu Âu.

D. Cộng đồng kinh tế Châu Âu.

**Câu 29.** Tổ chức Liên hợp quốc được thành lập (1945) có nhiệm vụ cơ bản nào sau đây?

A. Duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

B. Tiêu diệt chế độ phát xít ở châu Âu.

C. Tiêu diệt chủ nghĩa khủng bố ở Mỹ.

D. Xóa bỏ chế độ thực dân ở châu Phi.

**Câu 30.** “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực” là một trong những nội dung quan trọng của văn kiện nào sau đây?

A. Tầm nhìn ASEAN 2020.

B. Hiệp ước Ba-li.

C. Tuyên bố về sự hoà hợp ASEAN.

D. Tuyên bố Băng Cốc.

**Câu 31.** Quốc gia nào tham gia sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) vào năm 1967?

A. Bru-nây.

B. Việt Nam.

C. Thái Lan.

D. Lào.

**Câu 32.** Ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN được chính thức khẳng định trong văn bản nào?

A. Tuyên bố Băng Cốc (1967).

B. Tuyên bố Ba-li I (1976).

C. Tuyên bố Ba-li II (2003).

D. Tầm nhìn ASEAN 2020 (1997).

**Câu 33.** Sau năm 1975, nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam chống lại kẻ thù nào sau đây?

A. Quân Pôn Pốt.

B. Đế quốc Mỹ.

C. Thực dân Pháp.

D. Phát xít Nhật.

**Câu 34.** Kế hoạch triển khai cụ thể để xây dựng Cộng đồng ASEAN được nêu rõ trong văn bản nào?

A. Tuyên bố về sự hoà hợp ASEAN II thông qua năm 2003.

B. Hiến chương ASEAN thông qua năm 2007.

C. Lộ trình xây dựng Cộng đồng ASEAN (2009-2015) thông qua năm 2009.

D. Kế hoạch Tổng thể về Kết nối ASEAN (MPAC) thông qua năm 2010.

**Câu 35.** Bài học được rút ra từ các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (từ năm 1945 đến nay), vẫn có giá trị to lớn đối với công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước ở Việt Nam hiện nay là

A. tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân.

B. liên minh chặt chẽ với Liên Xô, Trung Quốc.

C. gia nhập vào các khối liên minh quân sự.

D. thiết lập quan hệ chiến lược với tất cả các nước

**Câu 36.** Cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc thực hiện mục tiêu duy trì hòa bình và an ninh thế giới của Liên hợp quốc là

A. Hội đồng Quản thác.

B. Hội đồng Bảo an.

C. Hội đồng Kinh tế và Xã hội.

D. Hội đồng Tòa án tối cao.

**Câu 37.** Cơ quan giữ vai trò trọng yếu trong việc thực hiện mục tiêu duy trì hòa bình và an ninh thế giới của Liên hợp quốc là

A. Hội đồng Quản thác.

B. Hội đồng Tòa án tối cao.

C. Hội đồng Kinh tế và Xã hội.

D. Hội đồng Bảo an.

**Câu 38.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng một trong những nguyên nhân khách quan dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam

A. Sự ủng hộ, giúp đỡ vật chất và tinh thần của phe xã hội chủ nghĩa.

B. Thắng lợi của phe Đồng minh trong cuộc chiến chống chủ nghĩa phát xít.

C. Vai trò lãnh đạo sáng suốt, sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

D. Tinh thần yêu nước, đoàn kết trong đấu tranh của nhân dân Việt Nam.

**Câu 39.** Nhận xét nào sau đây là đúng về Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

A. Cuộc cách mạng có tính chất cải lương.

B. Cuộc cách mạng có tính chất nhân dân.

C. Cuộc cách mạng có tính chất dân chủ điển hình.  
bạo động.

D. Cuộc cách mạng có tính chất bất

**Câu 40.** Thắng lợi quân sự tiêu biểu nào sau đây làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp?

A. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16.

B. Chiến dịch Việt Bắc thu – đông năm 1947.

C. Chiến dịch Biên giới thu – đông năm 1950.

D. Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954.

**Câu 41.** Sau năm 1975, nhân dân Việt Nam tiến hành cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới phía Bắc chống lại kẻ thù nào sau đây?

A. Quân Trung Quốc.

B. Đế quốc Mỹ.

C. Thực dân Pháp.

D. Phát xít Nhật.

**Câu 42.** Trong giai đoạn 1945 – 1954, chiến dịch nào dưới đây được ca ngợi là “Chiến dịch làm chấn động năm châu, vang động địa cầu”?

A. Việt Bắc thu - đông năm 1947.

B. Điện Biên Phủ năm 1954.

C. Biên giới thu - đông năm 1950.

D. Trung Lào năm chiến dịch nào 1953.

**Câu 43.** Trong giai đoạn 1967 – 1976, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) coi trọng vấn đề chính trị - an ninh vì một trong những lí do nào sau đây?

A. Mỹ bắt đầu có những hành động can thiệp, dính líu vào Đông Dương.

B. Cuộc Chiến tranh lạnh đã và đang tác động sâu sắc đến nhiều nước.

C. Xu thế toàn cầu hoá xuất hiện và có những bước phát triển mạnh mẽ.

D. Việc lập lại hoà bình ở Cam-pu-chia trở thành tâm điểm của khu vực.

**Câu 44.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ý nghĩa của cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (từ sau tháng 4-1975 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX) ở Việt Nam?

A. Góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân và xoá bỏ Trật tự thế giới hai cực I-an-ta.

B. Bảo vệ vững chắc Tổ quốc, bảo vệ cuộc sống của các tầng lớp nhân dân.

C. Góp phần vào quá trình giải trừ chủ nghĩa thực dân của nhân dân thế giới.

D. Duy trì hoà bình và ổn định, hoàn toàn không có tổn thất về vật chất.

**Câu 45** “Xây dựng một môi trường hoà bình và an ninh cho phát triển ở khu vực Đông Nam Á” là một trong những mục tiêu của

- A. Cộng đồng Kinh tế - Tài chính ASEAN.                      B. Cộng đồng Văn hoá - Xã hội ASEAN.  
C. Cộng đồng Văn hoá - Thể thao ASEAN.                      D. Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN

**Câu 46.** Thành phần kinh tế nào sau đây giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế Việt Nam?

- A. Tư nhân.                      B. Nhà nước.                      C. Cá thể.                      D. Nước ngoài.

**Câu 47.** Sự kiện nào sau đây trong giai đoạn 1954 – 1960 đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam?

- A. Phong trào Đồng khởi.                      B. Phong trào chống phá bình định.  
C. Phong trào phá ấp chiến lược.                      D. Phong trào “Ba sẵn sàng”.

**Câu 48.** Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam có ý nghĩa quốc tế nào sau đây?

- A. Mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa tư bản.                      B. Thúc đẩy sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.  
C. Góp phần vào quá trình làm suy yếu phát xít Nhật.                      D. Góp phần vào chiến thắng chủ nghĩa phát xít.

**Cho tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 49 đến 51**

*“Đại hội đại biểu lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự đổi mới tư duy về tất cả các mặt an ninh - phát triển, lợi ích quốc gia - nghĩa vụ quốc tế, hợp tác - đấu tranh. Đồng thời, Việt Nam xác định những nhiệm vụ chiến lược: hòa bình và phát triển, thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, thoát khỏi bao vây và cấm vận. Thực hiện đường lối đối ngoại rộng mở, từ năm 1986 đến năm 1991, Việt Nam đã đẩy mạnh hoạt động đối ngoại kinh tế, đối ngoại chính trị. Việt Nam đã xây dựng quan hệ hữu nghị hợp tác với các quốc gia láng giềng và trong khu vực, chuyển từ thế đối đầu sang đối thoại với các quốc gia trong ASEAN”.*

(Trần Hùng Minh Phương, Quan hệ chính trị Việt Nam - ASEAN trong vấn đề

Campuchia (1986-1991),  
2018, tr. 135)

Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP.HCM,

**Câu 49.** Đại hội đại biểu lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã

- A. đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế.                      B. đề ra đường lối đổi mới toàn diện đất nước.  
C. đề ra bản Hiến pháp của nước Việt Nam mới.                      D. mở đầu thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

**Câu 50.** Trong Đại hội đại biểu lần thứ VI (1986), Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra nhiệm vụ chiến lược nào sau đây?

**A.** Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa tiến hành cải tổ quốc tế.

**C.** Chấm dứt tình trạng chiến tranh ở biên giới Tây Nam chủ nghĩa.

**B.** Tham gia vào các tổ chức khu vực và tổ chức

**D.** Đưa đất nước tiếp tục đi theo con đường xã hội

**Câu 51.** Những thay đổi nào trên thế giới đã tác động mạnh đến Việt Nam trong giai đoạn đầu đổi mới?

**A.** Cuộc gặp gỡ thương lượng giữa hai nước Mĩ -Trung.

**C.** Các cuộc xung đột tại khu vực Trung Đông.

**B.** Xu thế cải cách, mở cửa và hội nhập quốc tế.

**D.** Sự phát triển mạnh mẽ của các nước Đông Âu.

**Câu 52.** Thắng lợi của chiến dịch nào sau đây là mốc đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam?

**A.** Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**C.** Chiến dịch Huế - Đà Nẵng.

**B.** Chiến dịch Tây Nguyên.

**D.** Chiến dịch Đường 14 – Phước Long.

**Câu 53.** Từ sau Chiến tranh lạnh, hầu hết các quốc gia điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm vì một trong những lí do nào sau đây?

**A.** Kinh tế trở thành nội dung căn bản trong quan hệ quốc tế.

**B.** Sức mạnh của một quốc gia chỉ dựa trên sức mạnh về kinh tế.

**C.** Các cường quốc đã chấm dứt hoàn toàn chạy đua vũ trang.

**D.** Hòa bình và an ninh thế giới được bảo vệ ở mức cao nhất.

**Câu 54.** Một trong những nguyên nhân quyết định dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam là

**A.** tinh thần đoàn kết, phối hợp chiến đấu của các dân tộc ở Đông Nam Á.

**B.** sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa: Trung Quốc, Liên Xô, Cam-pu-chia.

**C.** truyền thống yêu nước, đoàn kết của nhân dân hai miền Nam – Bắc.

**D.** sự ủng hộ của nhân dân Mỹ chống lại cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ ở Việt Nam.

**Câu 55.** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam diễn ra theo hình thái nào sau đây

**A.** Tổng công kích giành chính quyền.

**B.** Bãi công giành chính quyền.

**C.** Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

**D.** Chiến tranh cách mạng.

**Câu 56.** Năm 1945, quyết định của Hội nghị nào sau đây góp phần tạo ra khuôn khổ của trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Hội nghị Ba li.

**B.** Hội nghị I-an-ta.

**C.** Hội nghị Pa-ri.

**D.** Hội nghị Giơ-ne-vơ.

**Câu 57. Câu 18.** Các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho công cuộc bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa?

- A. Phát huy yếu tố ngoại lực làm nhân tố quyết định sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.
- B. Kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, kết hợp xây dựng và bảo vệ.
- C. Luôn đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao để mở đường cho đấu tranh quân sự.
- D. Tăng cường sức mạnh quân sự là biện pháp duy nhất có thể bảo vệ Tổ quốc.

**Câu 58.** Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam chủ trương thực hiện hoạt động đối ngoại nào sau đây đối với Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa?

- A. Tăng cường quan hệ hợp tác.
- B. Trực tiếp đối đầu quân sự.
- C. Can thiệp nội bộ các nước.
- D. Tiến hành chống phá, cô lập.

**Câu 59.** Tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là

- A. giành chính quyền bộ phận tiến lên giành chính quyền trên toàn quốc.
- B. giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn – nông thôn và rừng núi.
- C. giành chính quyền ở nông thôn thắng lợi, sau đó tiến về bao vây đô thị.
- D. giành chính quyền ở các đô thị rồi toà về bao vây nông thôn và miền núi

**Câu 60.** Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam (từ sau tháng 4-1975 đến cuối những năm 80 của thế kỉ XX) có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Góp phần bảo vệ hoà bình, ổn định ở khu vực và thế giới.
- B. Góp phần vào việc thiết lập một trật tự thế giới mới.
- C. Góp phần vào quá trình giải trừ chủ nghĩa thực dân ở châu Á.
- D. Chấm dứt được âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

**Câu 61.** Nội dung nào sau đây của đường lối đổi mới ở Việt Nam (12-1986) phù hợp với sự phát triển của xu thế thế giới cuối thế kỉ XX - đầu thế kỉ XXI?

- A. Xây dựng kinh tế kế hoạch hóa tập trung theo định hướng mới.
- B. Đảm bảo sự lãnh đạo của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.
- C. Tăng cường quan hệ kinh tế đối ngoại với các nước thuộc địa.
- D. Lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm để xây dựng thực lực quốc gia.

**Câu 62.** Nội dung cơ bản của đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996-2006 là  
**A.** công nghiệp hoá, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.      **B.** đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước.

**C.** bước đầu xoá bỏ cơ chế quản lí quan liêu và bao cấp.      **D.** xây dựng nền kinh tế kế hoạch hoá, tập trung, bao cấp.

**Câu 63.** Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, quân đội quốc gia nào sau đây vào phía bắc vĩ tuyến 16 của Việt Nam để giải giáp vũ khí quân đội Nhật Bản?

**A.** Tây Ban Nha.      **B.** Anh.      **C.** Mỹ.      **D.** Trung Hoa Dân quốc.

**Câu 64.** Nhận xét nào sau đây là đúng về công cuộc Đổi mới ở Việt Nam?

**A.** Đổi mới hệ thống chính trị là trọng tâm, là ưu tiên số một.      **B.** Đổi mới nhưng không thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

**C.** Đổi mới phải gắn với xây dựng nền kinh tế kế hoạch hoá.      **D.** Đổi mới phải gắn với chiến lược ưu tiên công nghiệp nặng.

**Câu 65.** Năm 1988, quân đội Việt Nam đã có hoạt động nào sau đây để bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc?

**A.** Chiến đấu chống lại cuộc tấn công của Trung Quốc ở đảo Gạc Ma.

**B.** Tổ chức cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới ở 6 tỉnh miền núi phía Bắc.

**C.** Mở đầu cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới phía Tây Nam, đánh đuổi quân Pôn Pốt.

**D.** Phản đối Trung Quốc đưa dân khoan Hải Dương – 981 đến vùng biển Việt Nam.

**Câu 66.** Nội dung nào sau đây là đúng về nội dung đổi mới chính trị của Việt Nam (từ năm 1986)?

**A.** Tăng cường chế độ chuyên chính vô sản.

**B.** Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**C.** Tăng cường thành phần kinh tế tư nhân.

**D.** Các vấn đề an sinh xã hội được cải thiện.

**Câu 67.** Trong đường lối đổi mới đất nước (từ năm 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam có chủ trương nào sau đây?

**A.** Phát triển kinh tế kế hoạch hóa tập trung.

**B.** Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

**C.** Xoá bỏ sự tồn tại của kinh tế thị trường.

**D.** Duy trì cơ chế quản lí quan liêu, bao cấp.

**Câu 68.** Năm 2015, các nhà lãnh đạo của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á họp tại Ma-lai-xi-a tuyên bố thành lập

**A.** Diễn đàn hợp tác Á – Âu.                    **B.** Cộng đồng ASEAN.    **C.** Liên minh châu Âu.    **D.** Tổ chức thương mại thế giới.

**Câu 69.** Một trong những nội dung của đường lối đổi mới đất nước (từ năm 2006 đến nay) là

- A.** chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế toàn diện và sâu rộng.
- B.** ngoại giao phá vây và nỗ lực bước đầu hội nhập kinh tế quốc tế.
- C.** đẩy mạnh công nghiệp hoá, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- D.** đổi mới kinh tế phải đi sau đổi mới chính trị để tránh gây bất ổn.

**Câu 70.** Sự kiện nào sau đây ghi nhận Trật tự thế giới hai cực I-an-ta chính thức sụp đổ?

- A.** Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô bị khủng hoảng và sụp đổ năm 1991.
- B.** Liên Xô và Mỹ kí Hiệp ước hạn chế vũ khí chiến lược (SALT 1).
- C.** Cuộc gặp giữa hai nhà lãnh đạo Liên Xô và Mỹ ở đảo Man-ta (1989).
- D.** Sự vươn lên của các nền kinh tế Nhật Bản, Trung Quốc và châu Âu.

**Câu 71.** Nội dung nào sau đây là nguyên nhân căn bản của việc Đảng Cộng sản Việt Nam tiến hành đổi mới đất nước?

- A.** Đây là chu kì hoạt động thường xuyên, liên tục của sự phát triển.
- B.** Để theo kịp sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật.
- C.** Để tiếp tục thúc đẩy những thành tựu của quá trình hiện đại hoá.
- D.** Đổi mới để đáp ứng các yêu cầu gia nhập tổ chức Liên hợp quốc.

**Câu 72.** Nội dung nào sau đây là thành tựu cơ bản của đổi mới văn hóa ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay?

- A.** Trở thành nước phát triển có thu nhập cao.
- B.** Đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.
- C.** Bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Mỹ.
- D.** Thực hiện thành công công nghiệp hoá.

**Câu 73.** Lực lượng nào sau đây đóng vai trò quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám (1945)?

- A.** Vũ trang                    **B.** Chính trị                    **C.** Tri thức.                    **D.** Nông dân

**Câu 74.** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á ra đời trong bối cảnh nào sau đây?

- A.** Cuộc chiến tranh lạnh có ảnh hưởng đến nhiều nước.                    **B.** Cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam của Mỹ đã kết thúc.
- C.** Trật tự thế giới đa cực, nhiều trung tâm đã được thiết lập.                    **D.** Trật tự hai cực I-an-ta đã sụp đổ hoàn toàn.

**Câu 75.** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng nguyên nhân khách quan thúc đẩy Đảng và Nhà nước Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới đất nước (12-1986)?

- A. Sự ủng hộ từ phong trào cách mạng thế giới.
- C. Cuộc khủng hoảng rất trầm trọng của Liên Xô.

- B. Các nước Đông Âu đều đã tiến hành đổi mới.
- D. Cải tổ ở Liên Xô đã đạt được nhiều thành tựu.

**Cho tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 76 đến 78**

*“Đường lối đổi mới đất nước, đi lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội toàn quốc lần thứ VI (12/1986) của Đảng đề ra đã thật sự đi vào cuộc sống và đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, trước tiên là trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong việc thực hiện những mục tiêu của Ba chương trình kinh tế*

*Về lương thực, thực phẩm, từ chỗ thiếu ăn triền miên (năm 1988, nước ta phải nhập hơn 45 vạn tấn gạo), đến năm 1990, chúng ta đã vươn lên đáp ứng nhu cầu trong nước, có dự trữ và xuất khẩu, góp phần quan trọng ổn định đời sống nhân dân và thay đổi cán cân xuất - nhập khẩu....Hàng hóa trên thị trường, nhất là hàng tiêu dùng, dồi dào, đa dạng và lưu thông tương đối thuận lợi, trong đó nguồn hàng sản xuất trong nước tuy chưa đạt kế hoạch vẫn tăng hơn trước và có tiến bộ về mẫu mã. Các cơ sở sản xuất gắn chặt với nhu cầu thị trường, phần bao cấp của Nhà nước về vốn, giá vật tư, tiền lương... giảm đáng kể. Đó là kết quả của chủ trương phát triển kinh tế hàng hóa nhiều thành phần và đổi mới nhiều chính sách về sản xuất và lưu thông hàng hóa,...”*

(Lê Mậu Hãn, *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập III, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001,

tr.310)

**Câu 76.** Chương trình kinh tế nào được đưa lên hàng đầu trong kế hoạch Nhà nước 5 năm ở Việt Nam (1986 - 1990)?

- A. Hàng xuất khẩu.
- C. Công nghiệp nặng.

- B. Hàng tiêu dùng.
- D. Lương thực - thực phẩm.

**Câu 77.** Trong những năm 1986 - 1990, về lương thực - thực phẩm, Việt Nam đạt được thành tựu nào?

- A. Đã có dự trữ và xuất khẩu gạo.
- C. Vốn đầu tư của nước ngoài tăng nhanh.

- B. Xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới.
- D. Cả nước không còn hiện tượng dân đói.

**Câu 78.** Trong giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới (1986 - 1990), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương thực hiện Ba chương trình kinh tế lớn là do

- A. Giải quyết các nhu cầu thiết yếu cho nhân dân.
- C. Giải quyết nhu cầu việc làm cho người lao động, giá rẻ.

- B. Để đáp ứng nhu cầu nhiều xuất khẩu hàng hóa.
- D. Tận dụng các lợi thế nguồn lao động trẻ,

**Câu 79.** Đối tượng nào sau đây trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Việt Nam kể từ sau thắng lợi Cách

mạng tháng Tám năm 1945?

**A.** Quân Trung Hoa Dân quốc. **B.** Quân phiệt Nhật Bản. **C.** Thực dân Pháp.

**D.** Liên quân Anh - Ấn.

**Câu 80.** Đối với quốc tế, thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam có ý nghĩa lịch sử nào sau đây?

**A.** Đánh dấu sự sụp đổ của chế độ phong kiến Việt Nam.

**B.** Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

**C.** Mở ra kỉ nguyên hòa bình, thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội.

**D.** Hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc trong cả nước.

**Câu 81.** Nội dung nào sau đây là thách thức của Cộng đồng ASEAN sau năm 2015?

**A.** Tình trạng ô nhiễm môi trường gia tăng.

**B.** Sự tương đồng về văn hóa.

**C.** Một số nước chưa giành được độc lập.

**D.** Chưa có sự hợp tác nội khối.

**Câu 82.** Nội dung nào sau đây là bối cảnh lịch sử thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Xu thế khu vực hoá đã xuất hiện và ngày càng phát triển mạnh mẽ.

**B.** Nhiều nước Đông Nam Á đã vươn lên trở thành "con rồng" kinh tế.

**C.** Xu thế toàn cầu hoá đã xuất hiện và ngày càng phát triển mạnh mẽ.

**D.** Liên Xô và các nước đã tuyên bố chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh.

**Câu 83.** Nội dung nào sau đây là bối cảnh lịch sử thành lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

**A.** Xu thế khu vực hoá đã xuất hiện và ngày càng phát triển mạnh mẽ.

**B.** Nhiều nước Đông Nam Á đã vươn lên trở thành "con rồng" kinh tế.

**C.** Xu thế toàn cầu hoá đã xuất hiện và ngày càng phát triển mạnh mẽ.

**D.** Liên Xô và các nước đã tuyên bố chấm dứt cuộc Chiến tranh lạnh

**Câu 84.** Việt Nam gia nhập ASEAN (1995) đã mở ra nhiều cơ hội lớn cho công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, **ngoại trừ** việc

- A.** hội nhập, tiếp thu những thành tựu khoa học – kĩ thuật từ bên ngoài.
- B.** thu hút nguồn vốn đầu tư của nước ngoài để phát triển kinh tế.
- C.** nền kinh tế bị cạnh tranh khốc liệt, bản sắc văn hoá dân tộc có nguy cơ xói mòn.
- D.** mở rộng, trao đổi và giao lưu văn hoá với bên ngoài.

**Câu 85.** Một trong những nguyên tắc hoạt động cơ bản được xác định trong Điều 2 của Hiến chương Liên hợp quốc (1945) là

- A.** hợp tác phát triển về kinh tế, văn hóa và giáo dục.
- B.** chung sống hòa bình để vừa hợp tác vừa đấu tranh.
- C.** giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- D.** tiến hành hợp tác quốc tế giữa những nước thành viên.

**Câu 86.** Đường lối kháng chiến của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp là

- A.** tranh thủ sự ủng hộ của nhân loại tiến bộ.
- B.** trường kì kháng chiến nhất định thắng lợi.
- C.** tự lực, toàn dân, toàn diện, lâu dài, từng bước tranh thủ sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế.
- D.** toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh và tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế.

**Câu 87.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nhân tố hàng đầu làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam?

- A.** Đường lối lãnh đạo sáng tạo của Đảng Lao động Việt Nam.
- B.** Liên minh chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương.
- C.** Liên Xô và Trung Quốc đoàn kết, nhất trí ủng hộ, giúp đỡ.
- D.** Cách mạng miền Nam phát huy được vai trò quyết định nhất.

**Câu 88.** Một trong những quyết định quan trọng của Hội nghị I-an-ta (2-1945) là nhanh chóng

- A.** viện trợ cho Liên Xô phục hồi kinh tế.
- B.** tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít.
- C.** thu hẹp ảnh hưởng của Mỹ ở châu Á.
- D.** khôi phục nền kinh tế các nước Tây Âu.

**Câu 89.** Trọng tâm của công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986) là tập trung vào lĩnh vực

- A.** chính trị.
- B.** văn hoá.
- C.** kinh tế.
- D.** tư tưởng.

**Câu 90.** Trong giai đoạn 1975-1985, Việt Nam chủ trương thực hiện hoạt động đối ngoại nào sau đây đối với Mỹ?

- A. Thiết lập quan hệ đối tác chiến lược toàn diện.
- B. Đàm phán và đi đến kí kết Hiệp định Pari.
- C. Đẩy mạnh hợp tác trên tất cả các lĩnh vực.
- D. Bước đầu đàm phán bình thường hóa quan hệ.

**Câu 91.** Nội dung cơ bản của đường lối đổi mới về kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam giai đoạn 1996-2006 là

- A. công nghiệp hoá, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.
- B. đẩy mạnh công nghiệp hoá và hiện đại hoá đất nước.
- C. bước đầu xoá bỏ cơ chế quản lí quan liêu và bao cấp.
- D. xây dựng nền kinh tế kế hoạch hoá, tập trung, bao cấp.

**Câu 92.** Một trong những điểm giống nhau của công cuộc cải cách - mở cửa ở Trung Quốc (1978) với công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (1986) là

- A. chú trọng đổi mới về chính trị.
- B. lấy đổi mới kinh tế là trọng tâm.
- C. cải cách toàn diện trên lĩnh vực.
- D. kinh tế kế hoạch hóa tập trung.

**Câu 93.** Năm 1954, quân dân Việt Nam giành thắng lợi trong chiến dịch

- A. Đường 14 – Phước Long.
- B. Hồ Chí Minh.
- C. Huế - Đà Nẵng.
- D. Điện Biên Phủ.

**Câu 94.** Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á đi theo con đường xã hội chủ nghĩa?

- A. Nhật Bản.
- B. Thái Lan.
- C. Việt Nam.
- D. Hàn Quốc.

**Câu 95** Sự kiện nào sau đây đánh dấu bước ngoặt của ASEAN trong giai đoạn 1967-1976?

- A. Hiệp ước Ba-li được kí kết.
- B. Hiến chương ASEAN được thông qua.
- C. Ban Thư kí ASEAN được thành lập.
- D. Cộng đồng ASEAN được xây dựng.

**Câu 96.** Trong công cuộc Đổi mới, để gây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, Việt Nam đã coi lĩnh vực nào sau đây là quốc sách hàng đầu

- A. An ninh.
- B. Giáo dục.
- C. Xã hội.
- D. Kinh tế.

**Câu 97.** Những quốc gia nào sau đây được đánh giá là quốc gia mới nổi, có sức mạnh tổng hợp vượt trội, đang vươn lên khẳng định vị thế và ảnh hưởng sau Chiến tranh lạnh?

- A. Ấn Độ và Mỹ.
- B. Mỹ và Nga.
- C. Trung Quốc và Nhật Bản.
- D. Đức và Mỹ.

**Cho tư liệu dưới đây và trả lời các câu hỏi từ 98 đến 100**

*“Đại hội đại biểu lần thứ VI (1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam là sự đổi mới tư duy về tất cả các mặt an*



(Lê Mậu Hãn, *Đại cương Lịch sử Việt Nam*, Tập III, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2001,

tr.329)

**Câu 103.** Một trong những nguyên tắc hàng đầu đặt ra cho công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay là

**A.** gia nhập các tổ chức liên kết kinh tế quốc tế.

**B.** kiên trì mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**C.** Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp, công nghiệp.

**D.** xóa bỏ hố sâu phân cách giàu

nghèo trên cả nước.

**Câu 104.** Kết quả lớn nhất của công cuộc Đổi mới đất nước trong giai đoạn từ năm 1986 đến đến 1996 là

**A.** đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế, xã hội.

**B.** đưa Việt Nam trở thành cường quốc số 1 của

châu Á.

**C.** hoàn thiện cơ chế quản lý đất nước xã hội chủ nghĩa.

**D.** đã thực hiện đẩy mạnh công

ng nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**Câu 105.** Thành tựu đạt được bước đầu trong giai đoạn từ năm 1986 - 1996 của công cuộc đổi mới đất nước chứng tỏ điều gì?

**A.** Đã phát huy được sức mạnh của một dân tộc.

**B.** Phương thức hoạt động của Đảng có sự đổi mới.

**C.** Quan hệ đối ngoại của Việt Nam được mở rộng.

**D.** Đường lối đổi mới của Đảng là

đúng, phù hợp.

**Câu 106.** Lãnh đạo công cuộc đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) là

**A.** Đảng cộng sản Đông Dương.

**B.** Đảng cộng sản Việt Nam.

**C.** Đảng Lao động Việt Nam.

**D.** Mặt trận Liên Việt.

**Câu 107.** Sự ra đời của tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (1949) và tổ chức Hiệp ước Vácava (1955) đã tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

**A.** Đánh dấu cuộc Chiến tranh lạnh chính thức bắt đầu.

**B.** Tạo nên sự phân chia đối lập giữa Đông Âu và Tây Âu.

**C.** Xác lập cục diện hai cực, hai phe, Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

**D.** Đặt nhân loại đứng trước nguy cơ của cuộc chiến tranh thế giới mới.

**Câu 108.** Một trong những nội dung hoạt động đối ngoại của Việt Nam từ năm 1986 đến nay là

**A.** mở rộng và đa dạng hóa quan hệ quốc tế.

**B.** thiết lập quan hệ với các nước Đông Âu.

C. thiết lập quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

D. hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

**Câu 109.** Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975) của nhân dân Việt Nam kết thúc thắng lợi đã

A. đánh dấu sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân mới.

B. mở đầu quá trình sụp đổ của chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

C. cổ vũ phong trào vũ trang đấu tranh giành độc lập ở Đông Nam Á.

D. thúc đẩy sự phát triển của phong trào đấu tranh vì hoà bình, dân chủ.

**Câu 110.** Nội dung nào sau đây là đúng về đường lối đối mới trong hoạt động đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam (từ năm 1986 đến năm 1995)?

A. Coi trọng đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại.      B. Tập trung vào giải quyết quan hệ với Liên Xô, Trung Quốc.

C. Coi quan hệ với Liên Xô là “hòn đá tảng” trong đối ngoại.      D. Chỉ phát triển quan hệ với Nga và nhóm các nước Á - Âu

**PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Học sinh trả lời Hỏi, trong mỗi ý a,b,c,d học sinh chọn đúng hoặc sai (1,0 điểm).**

**Câu 1.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Phong trào Đồng khởi ở nông thôn đã tác động mạnh đến Sài Gòn, Gia Định. Từ tháng 2-1960, nhiều vùng nông thôn ở Gia Định đã nổi dậy giành quyền làm chủ xóm, ấp. Tại Củ Chi, khi Huyện ủy phát lệnh: “Nhất tề nổi dậy, phá rã nông thôn”, với sự hỗ trợ của đội vũ trang huyện, đồng bào đã xông vào nhà thông tin các xã xé ảnh Diệm, xé cờ ba que, xé khẩu hiệu chống cộng của địch”.*

(Bộ Quốc Phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, đại tá Nguyễn Văn Minh (chủ biên), *Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*, NXB Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội, 2013, tr.348)

a) Phong trào Đồng khởi đã mở ra bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, làm sụp đổ chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

b) Thắng lợi của phong trào Đồng khởi năm 1960 đã chứng tỏ được bản lĩnh, tinh thần đấu tranh anh dũng của quân và dân miền Nam Việt Nam trước sự gia tăng đàn áp từ kẻ thù.

c) Đoạn tư liệu trên đề cập đến phong trào Đồng khởi ở miền Nam Việt Nam trong những năm 1959-1960.

d) Phong trào Đồng khởi của quân dân miền Nam thắng lợi là kết quả đấu tranh của lực lượng chính trị kết hợp với lực lượng vũ trang là chủ yếu.

**A – S;                    B – Đ;                    C – Đ;                    D – S.**

**Câu 2.** Cho đoạn thông tin sau đây:

*Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy vào dịp Tết Mậu Thân 1968 đã tác động trực tiếp, buộc Mỹ phải chấp nhận bàn đàm phán ở Hội nghị Pa-ri (từ tháng 5-1968), nhưng việc đàm phán giữa Việt Nam và Mỹ luôn căng thẳng và bế tắc,... Sau những thắng lợi của Quân Giải phóng miền Nam trong cuộc Tiến công chiến lược (1972), quân dân miền Bắc đã lập nên chiến công vang dội trong trong 12 ngày đêm cuối năm 1972: đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược bằng máy bay B52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng,... Mỹ đã phải quay trở lại bàn đàm phán và kí Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam (27-1-1973).*

a) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy vào dịp Tết Mậu Thân 1968 đã đánh dấu bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

b) Quá trình đàm phán giữa Việt Nam và Mỹ kéo dài nhiều năm là do sự tác động của xu thế hoà hoãn Đông – Tây chưa có hồi kết.

c) Thắng lợi quân sự của quân dân hai miền Nam – Bắc Việt Nam đã tác động trực tiếp đến việc Mỹ phải đến bàn đàm phán và kí Hiệp định Pa-ri.

d) Từ thực tiễn Hội nghị Pa-ri (1968 - 1973) cho thấy, Việt Nam muốn giành thắng lợi trên mặt trận ngoại giao phải có thắng lợi quân sự quyết định.

**A – Đ;                    B – S;                    C – Đ;                    D – Đ.**

**Câu 3.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Trải qua chín năm trường kì kháng chiến, chiến tranh nhân dân của ta đã từng bước phát triển và giành được thắng lợi qua các chiến dịch: Việt Bắc năm 1947, Biên giới năm 1950, Hòa Bình năm 1951-1952, Tây Bắc - Thượng Lào năm 1952-1953 và với những đòn tiêu diệt chiến dịch đó, đã bắt đầu có ý nghĩa về chất, chuyển biến từ từ về chất. Chỉ đến khi ta tiêu diệt chiến lược ở chiến dịch Điện Biên Phủ thì lúc đó mới có ý nghĩa thực sự chuyển biến về chất”.*

(Bộ Ngoại giao, PGS.TS Vũ Dương Huân (chủ biên), *Hiệp định Giơnevơ 50 năm nhìn lại.*

NXB chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, Tr.41)

- a) Chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) tạo cơ sở căn bản và quyết định đi đến ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ về kết thúc chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương.
  - b) Đoạn tư liệu trên đề cập đến bước phát triển của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) qua những thắng lợi về quân sự.
  - c) Chiến thắng Biên giới (1950) đã giáng một đòn quyết định vào chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp, buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.
  - d) Chiến thắng Điện Biên Phủ đã tiêu diệt hoàn toàn quân địch, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.
- A – D;                    B – D;                    C – S;                    D – S.**

**Câu 4.** Cho đoạn thông tin sau đây:

*Từ cuối năm 1974 – đầu năm 1975, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp, đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam trong hai năm (1975 – 1976), nhưng nhấn mạnh: “cả năm 1975 là thời cơ” và “nếu thời cơ tới vào đầu hoặc cuối năm 1975 thì lập tức giải phóng miền Nam trong năm 1975”. Kế hoạch giải phóng miền Nam của Đảng được thực hiện qua ba chiến dịch lớn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975: Chiến dịch Tây Nguyên (từ ngày 4 đến ngày 24-3), chiến dịch Huế - Đà Nẵng (từ ngày 21 đến ngày 29-3) và chiến dịch Hồ Chí Minh (từ ngày 26 đến ngày 30-4). Ngày 2-5, Châu Đốc (thuộc An Giang ngày nay) là tỉnh cuối cùng của miền Nam giải phóng.*

- a) Đảng Lao động Việt Nam đã họp và quyết định thực hiện kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm (1974-1975).
- b) Sau khi chiến dịch Đường 14 – Phước Long thắng lợi (6-1-1975), thời cơ tiến công chiến lược cho giải phóng hoàn toàn miền Nam đã tới.
- c) Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 diễn ra mau lẹ, có sự kết hợp của lực lượng vũ trang làm nòng cốt và lực lượng chính trị ở các địa phương
- d) Chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi đã hoàn thành sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; đồng thời mở ra kỉ nguyên mới cho cả dân tộc.

**A – S;                    B – D;                    C – D;                    D – D.**

**Câu 5.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Nước ta đã giành thắng lợi to lớn, thậm chí có thể gọi là thần kỳ, trong quá trình chuyển từ kinh tế kế hoạch hóa, tập trung, bao cấp sang kinh tế thị trường có sự quản lý của nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Một mặt, có thể khẳng định nước ta đã có nền kinh tế thị trường, nhưng mặt khác phải thấy rằng nền kinh tế thị trường ở nước ta mới ở trình độ sơ khai, chưa đạt tới trình độ hiện đại...”*

(PGS.TS. Đinh Xuân Lý – TS. Phạm Công Chất (Đồng chủ biên), Đảng lãnh đạo xây dựng nền kinh tế thị

trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, NXB chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, Tr.37, 38)

a) Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam không có điểm khác với nền kinh tế thị trường ở các nước phương Tây.

b) Đoạn tư liệu trên khẳng định kinh tế Việt Nam hiện nay là nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

c) Việc chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã tạo động lực to lớn để Việt Nam thực hiện các mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

d) Việc xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chứng tỏ công cuộc đổi mới ở nước ta đã hoàn thành thắng lợi.

**A – S;                    B – Đ;                    C – Đ;                    D – S.**

**Câu 6.** Cho dữ kiện sau đây:

*“Theo tình hình cụ thể và yêu cầu cụ thể hiện nay của cách mạng là con đường đó lấy sức mạnh từ quân chúng, dựa vào sức mạnh chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền ách mạng của nhân dân. Đó là mục tiêu phấn đấu của nhân dân miền Nam hiện nay. Vì chế độ Mĩ - Diệm dựa vào vũ lực để tồn tại, mà chúng ta phải dựa vào lực lượng quần chúng, lấy lực lượng quần chúng đánh đổ chúng, cho nên muốn đạt được mục đích đó phải có một quá trình đấu tranh lâu dài và gian khổ, phải tích cực củng cố, phát triển lực lượng cách mạng thì mới có thể có điều kiện nắm lấy thời cơ thuận lợi và giành thắng lợi cuối cùng...”*

Văn kiện Đảng, Toàn tập, Tập 20 (1959), Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 mở rộng. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.82)

a) Hội nghị lần thứ 15 xác định kẻ thù của nhân dân miền Nam lúc này là đế quốc Mĩ và tập đoàn tay sai Nguyễn Văn Thiệu

b) Con đường phát triển cơ bản của cách mạng ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Đó là con đường lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thiết lập chính quyền cách mạng của nhân dân.

c) Nghị quyết 15, đánh dấu bước trưởng thành của Đảng, thể hiện sâu sắc tinh thần độc lập tự chủ, năng động sáng tạo trong đánh giá so sánh lực lượng giữa ta và địch, trong vận dụng lý luận Mác - Lênin vào cách mạng miền Nam.

d) Nghị quyết 15 đã mở đường cho cách mạng miền Nam tiến lên, làm xoay chuyển tình thế và là tiền đề quan trọng dẫn đến thắng lợi hoàn toàn của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

**A – S;                    B – Đ;                    C – Đ;                    D – Đ.**

**Câu 7.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Sau cách mạng tháng Tám năm 1945, chưa có một quốc gia nào trên thế giới công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Hiệp định Sơ bộ ngày 6-3-1946 được kí kết giữa Chính phủ ta với đại diện chính phủ Pháp ở Việt Nam mới là “sự thừa nhận trên thực tế”, sự có mặt của đại diện các phái bộ Đồng minh trong lễ kí tại Hà Nội cũng mang ý nghĩa đó. Nhưng đến Hội nghị Giơ-ne-vơ, với bản tham dự của năm cường quốc, bản tuyên bố cuối cùng đã ghi nhận nền độc lập, thống nhất, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Lào, Campuchia”.*

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử quan hệ đối ngoại Việt Nam 1940-2010*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.143-144).

**a)** Các nước Đồng minh đã bắt đầu thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam ngay sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.

**b)** Hiệp định Sơ bộ (1946) đã chuyển mối quan hệ Việt - Pháp từ đối đầu sang đối thoại.

**c)** Đoạn tư liệu đề cập đến các hoạt động ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954).

**d)** Hoạt động ngoại giao của Chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa trong những năm 1946-1954 đã góp phần buộc thực dân Pháp phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

**A – S;                    B – Đ;                    C – Đ;                    D – Đ.**

**Câu 8.** Cho đoạn tư liệu sau đây:

*“Để quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn do Ngô Đình Diệm đứng đầu đã trắng trợn phá bỏ Hiệp định Giơ-ne-vơ, thẳng tay đàn áp, khủng bố, mở các chiến dịch “tố cộng, diệt cộng” bằng cái gọi là sức mạnh của quân lực cộng hoà,...*

*Để bảo vệ sinh mạng và quyền lợi cơ bản của mình, nhân dân miền Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng không có con đường nào khác là phải đứng lên đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Mỹ và tay sai, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà”.*

(Lê Mậu Hân, *Sức mạnh dân tộc của cách mạng Việt Nam dưới ảnh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017, tr.294)

**a)** Sau Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương, Pháp dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm cốt là để trì hoãn việc thống nhất đất nước ở Việt Nam.

**b)** Từ thực tiễn đất nước và sự phá hoại của Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm, nếu chỉ sử dụng hình thức đấu tranh hoà bình sẽ không thể thống nhất Tổ quốc.

**c)** Đặc điểm lớn nhất và độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam (1954 - 1975) là một đảng thống nhất lãnh đạo cả nước thực hiện đồng thời 5 nhiệm vụ chiến lược.

**d)** Chiến dịch Hồ Chí Minh kết thúc thắng lợi đã hoàn thành sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; đồng thời mở ra kỉ nguyên mới cho các dân tộc.

**A – S;                    B – Đ;                    C – S;                    D – Đ.**